

Số: 42/2022/QĐST-HNGĐ

Ngày: 17 - 6 - 2022.

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(Về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn,
thỏa thuận nuôi con khi ly hôn)

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Chủ tọa phiên họp:* Ông Mạc Minh Quang - Thẩm phán
- *Thư ký phiên họp:* Ông Lê Quốc Phong - Thư ký TAND tỉnh Hải Dương.
- *Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp:* Ông Phạm Văn Quyết
- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 122/2022/TLST-HNGĐ ngày 10/5/2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp số 133/2022/QĐST-HNGĐ ngày 07/6/2022, giữa:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Chị **Trương Thu T**, sinh năm 1992. Địa chỉ: Khu 12, phường B H, thành phố HD, tỉnh Hải Dương.

- Anh **Trương Mạnh Th**, sinh năm 1991. Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Số 1, khu 1, phường N C, thành phố HD, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú hiện nay: Cộng hòa Xlô-va-kia.

Chị T và anh Th đều đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

Theo đơn xin ly hôn của chị Trương Thu T, anh Trương Mạnh Th và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Mạnh Th và chị Trương Thu T tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND phường NC, thành phố H D, tỉnh Hải Dương vào ngày 31/7/2018. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc cho đến tháng 7/2020 anh Th đi lao động tại Xlô-va-kia. Sau một thời gian sinh sống và làm việc tại nước ngoài, vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do không có tiếng nói chung trong việc làm ăn, quan điểm bất đồng, vợ chồng xa cách dẫn đến tình cảm lạnh nhạt, cả hai đều không còn liên lạc, quan tâm đến cuộc sống của nhau và không ai muốn hàn gắn cuộc sống chung. Nay anh Th và chị T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên đều làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn để sớm ổn định cuộc sống riêng.

Về con chung: Anh chị đều xác định vợ chồng có 01 con chung là Trương Tuệ

Q, sinh ngày 10/7/2019, hiện đang do chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên thống nhất thỏa thuận giao chị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn, chị T tự nguyện không yêu cầu anh Th cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản, vay nợ: Hai bên đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến: Xác định những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về lệ phí án phí Tòa án. Đề nghị TAND tỉnh Hải Dương công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thu T và anh Trương Mạnh Th. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của các bên giao chị T tiếp tục nuôi dưỡng con chung Trương Tuệ Q, sinh ngày 10/7/2019 cho đến khi con trưởng thành; chị T tự nguyện không yêu cầu anh Th cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về lệ phí: Các đương sự phải chịu 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Trương Thu T và anh Trương Mạnh Th đều có đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn; anh Th là người Việt Nam hiện đang sinh sống, làm việc tại nước ngoài nên căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

Đơn xin ly hôn, giấy ủy quyền, đơn xin giải quyết vắng mặt và bản tự khai của anh Trương Mạnh Th đều được Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Xlô-va-kia xác nhận. Do vậy có căn cứ công nhận các văn bản trên là hợp pháp.

Anh Th, chị T đều đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Mạnh Th và chị Trương Thu T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường N C, tỉnh Hải Dương ngày 31/7/2018. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau ngày cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 7/2020 thì anh Th đi lao động tại Xlô-va-kia, còn chị T ở nhà lao động và chăm sóc con chung. Do anh chị sống xa cách, mỗi người một nơi dẫn đến bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung trong cuộc sống và không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau, không ai muốn hàn gắn cuộc sống chung. Nay chị T và anh Th đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên đều làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn để sớm ổn định cuộc sống riêng. Xét mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Anh chị 01 con chung là Trương Tuệ Q, sinh ngày 10/7/2019, hiện do chị T chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên thống nhất thỏa thuận giao

chị T tiếp tục nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn; chị T tự nguyện không yêu cầu anh Th cấp dưỡng tiền nuôi con sau ly hôn. Xét cháu Q đang được chị T chăm sóc, nuôi dưỡng đảm bảo về mọi mặt, khỏe mạnh, phát triển bình thường, việc thỏa thuận nuôi dưỡng con của hai bên là hoàn toàn tự nguyện, đảm bảo quyền lợi của con nên chấp nhận sự thỏa thuận của hai bên là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4]. Về tài sản: Anh Th và chị T không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5]. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Chấp nhận sự tự nguyện của chị T chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, Điều 149, Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thu T và anh Trương Mạnh Th.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giao chị Trương Thu T tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung Trương Tuệ Q, sinh ngày 10/7/2019 cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành. Chấp nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu anh Th cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Th có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản, vay nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Chị Trương Thu T tự nguyện chịu cả 300.000đ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ theo biên lai thu số AA/2021/0000092 ngày 10/5/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị T đã nộp đủ lệ phí ly hôn.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND phường NC, tỉnh Hải Dương (để
nghỉ vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Mạc Minh Quang